TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
**TỈNH THÁI NGUYÊN**
Số:151/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Phú Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2017/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Thân Thị T,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện P, Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh **Bùi Thế T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện P, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thân Thị T và anh Bùi Thế T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về yêu cầu ly hôn**: Chị Thân Thị T và anh Bùi Thế T thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Chị Thân Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thế H, sinh ngày 24/10/2008 cho đến khi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Thân Thị T và anh Bùi Thế T thỏa thuận: Anh Bùi Thế T sẽ cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Thế H, sinh ngày 24/10/2008 là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Về phương thức cấp dưỡng và thời điểm cấp dưỡng: Anh T cấp dưỡng nuôi con chung theo phương thức 01 (một) tháng 01 (một) lần. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2017.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:** Cả hai bên đương sự (Chị Thân Thị T và anh Bùi Thế T) đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Bùi Thế T phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Thân Thị T phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000202 ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ích Yên**